

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

ĐẾN SỐ: 024862

Ngày: 14-08-2013

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ**

Trụ sở chính: 41 phố Phương liệt, Phường Phương Liệt, quận Thanh xuân, Hà nội  
Điện thoại: 84.4.3.8691172 - Fax: 84.4.3.8691802

**Người được ủy quyền công bố thông tin:** Trần Thị Nga

- Điện thoại di động: 0912057726
- Cố định cơ quan: 04.3.8691172 Cố định nhà riêng 0438522049
- e-mail: ngatc@tranphu.vn
- Số chứng minh thư: 011 454 375 cấp ngày 20/5/2010 tại Hà Nội

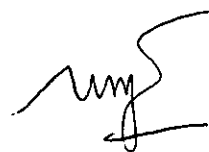
**Nội dung thông tin công bố :**

- Nghị quyết số 01/2013/NQ - ĐHĐCĐ ngày 4/9/2013 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 6 tháng 08 năm 2013

**Người thực hiện công bố thông tin**



Trần Thị Nga



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (TRAFUCO)**

Địa chỉ: Số 41 phố Phương Liệt — Phường Phương Liệt - quận Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: 84.4. 3 8691172 ; Fax: 84.4.3 8691802

ĐKKD số: 0100106063; cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 9/3/2010 tại Sở KHĐT Hà nội.

Email: tranphu@hn.vnn.vn

Website: www.tranphucable.com.vn

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ**

- ↓ Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá 11 kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005
- ↓ Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú
- ↓ Căn cứ biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 của Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú được tổ chức vào ngày 4 tháng 08 năm 2013

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013**  
**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2011 – 2012 và định hướng năm 2013

- ❖ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết

**Điều 2.** Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2011 – 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013 gồm 5 nội dung chính như sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán và kiểm tra thuế
2. Thông qua kết quả SXKD năm 2011 với các nội dung chính như sau:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.800	1.835,00	102%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	16	43,68	273%
3	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	10	19,43	194%
4	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	7,6	10,6	139%
5	Tỷ lệ chia cổ tức năm	%	15%	25%	166%

3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán



*Handwritten signature*

4. Thông qua kết quả SXKD năm 2012 với các nội dung chính như sau:

ST T	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ% TH/KH
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.200	1.271	106 %
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	36	44,487	124 %
3	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	11	4,7	43 %
4	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	10,6	10,2	96%
5	Tỷ lệ chia cổ tức năm	%	15	15	100 %

5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013

5.1. Các chỉ tiêu chính cụ thể:

STT	Chỉ tiêu chính	ĐVT	Số lượng
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.250
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	28
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	25
4	Thu nhập bình quân 1 người/1 tháng	Triệu đồng	10 ÷ 11
5	Tỷ lệ trả cổ tức năm	%	10 ÷ 12

5.2. Các chủng loại sản phẩm chính

TT	Chủng loại sản phẩm chính	ĐVT	Sản lượng dự kiến	Doanh thu dự kiến	Ghi chú
1	Các loại dây điện dân dụng	Tấn	2 800	900 tỷ	Các chỉ tiêu bên có thể điều chỉnh cho phù hợp với tình hình SXKD hiện tại của Công ty
2	Dây và cáp đồng tải điện các loại	Tấn	800	150 tỷ	
3	Dây và cáp nhôm tải điện các loại	Tấn	480	150 tỷ	
4	Doanh thu khác			50 tỷ	

❖ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100 % tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết

**Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2011 – 2012 và phương hướng hoạt động năm 2013**

❖ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết



**Điều 4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2011 cụ thể như sau:**

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế		57.871.594.159
2	Thuế TNDN		14.194.281.098
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN		43.677.313.061
4	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	10%	4.367.731.306
5	Trích quỹ Đầu tư phát triển	47%	20.528.337.139
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	4.367.731.306
8	Lợi nhuận còn lại sau quỹ		14.213.513.310
9	Lợi nhuận chia cổ tức		14.000.000.000
10	Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ		25%
11	Hình thức chia cổ tức		Bằng cổ phiếu
12	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		213.513.310

❖ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết

**Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2012**

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế		44.487.151.687
2	Thuế TNDN		11.226.273.492
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN		33.260.878.195
4	Trích quỹ dự trữ bắt buộc	10%	3.326.087.820
5	Trích quỹ Đầu tư phát triển	47%	15.632.612.752
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	3.326.087.820
7	Trích quỹ thưởng ban điều hành		100.000.000
8	Lợi nhuận còn lại sau quỹ		10.876.089.803
9	Lợi nhuận chia cổ tức		8.400.000.000
10	Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ		15%
11	Hình thức chia cổ tức		Bằng cổ phiếu
12	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		2.476.089.803

❖ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (TRAFUCO)**

Địa chỉ: Số 41 phố Phương Liệt — Phường Phương Liệt - quận Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: 84.4. 3 8691172 ; Fax: 84.4.3 8691802

ĐKKD số: 0100106063; cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 9/3/2011 tại Sở KHĐT Hà Nội.

Email: tranphu@hn.vnn.vn

Website: www.trafuco.com.vn

*Handwritten signature*

**Điều 6. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ**

- Vốn điều lệ đã đăng ký: 56.000.000.000 đồng (Năm mươi sáu tỷ đồng).
- Vốn điều lệ tăng: 40 % vốn điều lệ là 22.400.000.000 đồng (Hai mươi hai tỷ bốn trăm triệu đồng).
- **Vốn điều lệ thay đổi: 78.400.000.000 đồng (Bảy mươi tám tỷ bốn trăm triệu đồng)**
  - + ) Tổng số cổ phần: 7.840.000 cổ phần (Bảy triệu tám trăm bốn mươi nghìn cổ phần)
  - + ) Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
- Hình thức tăng vốn: Tăng vốn bằng lợi tức của Công ty và chia cho cổ đông, cổ đông được hưởng theo tỷ lệ hiện hữu.
  - ❖ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết

**Điều 7 Thông qua việc sửa đổi điều lệ của doanh nghiệp** cho phù hợp với việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh: Điều 7 Vốn điều lệ.

- ❖ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết

**Điều 8: Thông qua phương án chi phí hoạt động và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty**

**1. Chi phí hoạt động cho HĐQT và BKS năm 2011:**

Nội dung	Số tiền
<b>a/ Chi phí hoạt động của HĐQT</b>	
Kế hoạch được duyệt:	995.000.000
Đã chi:	958.552.776
↓ Thù lao cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm (2.000.000 đ /1 người /1 tháng )	144.000.000
↓ Tiền lương chuyên trách cho Chủ tịch HĐQT và thư ký HĐQT thực hiện theo quy chế tiền lương chung của Công ty	674.421.867
↓ Chi phí hoạt động	140.130.909
<b>b/ Chi phí hoạt động của BKS</b>	
Kế hoạch được duyệt:	535.000.000
Đã chi:	437.488.820
↓ Thù lao cho thành viên BKS kiêm nhiệm:(1.000.000 đ /1 người /1 tháng)	48.000.000
↓ Tiền lương chuyên trách cho trưởng ban kiểm soát thực hiện theo quy chế tiền lương chung của Công ty	381.940.184
↓ Chi phí hoạt động	7.548.636



**2. Chi phí hoạt động cho HĐQT và BKS năm 2012:**

Nội dung	Số tiền
<b>a/ Chi phí hoạt động của HĐQT</b>	
<b>Kế hoạch đề nghị được duyệt:</b>	<b>1.116.000.000</b>
Thù lao cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm : (3.000.000 đ /1 người /1 tháng )	216.000.000
Tiền lương chuyên trách cho Chủ tịch HĐQT và thư ký HĐQT Thực hiện theo quy chế tiền lương chung của Công ty	650.000.000
Chi phí hoạt động	250.000.000
<b>Đã chi</b>	<b>993.442.009</b>
Thù lao cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm :	144.000.000
Tiền lương chuyên trách cho Chủ tịch HĐQT và thư ký HĐQT Thực hiện theo quy chế tiền lương chung của Công ty	643.196.832
Chi phí hoạt động	206.245.177
<b>b/ Chi phí hoạt động của BKS</b>	
<b>Kế hoạch đề nghị được duyệt:</b>	<b>472.000.000</b>
Thù lao cho thành viên BKS kiêm nhiệm : (1.500.000 đ /1 người /1 tháng )	72.000.000
Tiền lương chuyên trách cho trưởng ban kiểm soát Thực hiện theo quy chế tiền lương chung của Công ty	350.000.000
Chi phí hoạt động	50.000.000
<b>Đã chi:</b>	<b>415.954.032</b>
Tạm ứng thù lao cho thành viên BKS kiêm nhiệm :	48.000.000
Tiền lương chuyên trách cho trưởng ban kiểm soát thực hiện theo quy chế tiền lương chung của Công ty	346.701.478
Chi phí hoạt động	21.252.554

**3. Kế hoạch Chi phí hoạt động cho HĐQT và BKS năm 2013:**

Nội dung	Số tiền
<b>a/ Chi phí hoạt động của HĐQT</b>	
<b>Kế hoạch đề nghị được duyệt:</b>	<b>1.491.000.000</b>
Thù lao cho thành viên HĐQT kiêm nhiệm đề nghị 3.000.000 đ /1 người /1 tháng )	216.000.000
Tiền lương chuyên trách cho Chủ tịch HĐQT và thư ký HĐQT thực hiện theo quy chế tiền lương chung của Công ty	675.000.000



*(Handwritten signature)*

Nội dung	Số tiền
↓ Chi phí hoạt động:	600.000.000
<i>b/Chi Phí hoạt động của Ban kiểm soát</i>	
<b>Kế hoạch đề nghị được duyệt:</b>	<b>602.000.000</b>
↓ Thù lao cho thành viên BKS kiêm nhiệm đề nghị 1.500.000 đ /1 người /1 tháng:	72.000.000
↓ Tiền lương chuyên trách cho trưởng ban kiểm soát thực hiện theo quy chế tiền lương chung của Công ty:	380.000.000
↓ Chi phí hoạt động:	150.000.000

❖ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết

**Điều 9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 1 trong 5 đơn vị có tên sau là đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013 của Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú, danh sách cụ thể:**

1. CÔNG TY TNHH BDO VIỆT NAM
2. CÔNG TY TNHH GRANT THORNTON (Việt Nam)
3. CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
4. CÔNG TY TNHH PRICEWATERHOUSECOOPERS VIỆT NAM
5. HÃNG KIỂM TOÁN (AASC)

❖ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết

**Điều 10 : Thông qua việc Công ty CP Cơ điện Trần Phú không đầu tư tiền vốn (kể cả vốn vay) của doanh nghiệp vào dự án kinh doanh nhà ở tại số 41 Phương Liệt, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Hà Nội.**

Đại hội ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số nội dung sau:

1. Về dự án 41 Phương Liệt được đàm phán, thống nhất với Công ty Cổ Phần đầu tư và kinh doanh Bất động sản về số tiền hỗ trợ di dời, đền bù tài sản trên đất và các lợi ích kinh tế khác, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt trên cơ sở giao cho Công ty CP đầu tư và kinh doanh Bất động sản chủ động lo 100% nguồn vốn triển khai dự án và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về hiệu quả và các vấn đề liên quan của dự án.
2. Về dự án đầu tư xây dựng di chuyển nhà máy sản xuất dây cáp điện Cty TNHH nhà nước 1 thành viên cơ điện Trần Phú (nay là Công ty cổ phần cơ điện Trần Phú) được phê duyệt dự án di dời cơ sở sản xuất hiện có tại 41 phố Phương Liệt sang quận Long Biên; Phê duyệt Thiết kế, Tổng dự toán, Dự toán, Hình thức lựa chọn nhà thầu; Phê duyệt nhà thầu thi công; Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư; Phê duyệt nguồn vốn vay tín dụng (nếu có); Chỉ đạo triển khai các dự án đầu tư theo đúng quy định của Pháp luật.

❖ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết



*Handwritten signature*

**Điều 11: Thông qua việc bổ sung thêm 2 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2010-2015 và Sửa đổi bổ sung điều lệ công ty tại khoản 1 Điều 37. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị ;**

- ❖ Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết

**Điều 12 : Thông qua danh sách trúng cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2010-2015 với kết quả bầu như sau:**

TT	Họ và tên	Phiếu bầu /Tổng số Phiếu bầu của cổ đông và đại diện CD tham gia bầu	Đạt Tỷ lệ
1	Ông Trần hải Đăng	4.809.460/4.817.600	99,88%
2	Ông Bạch ngọc Du	4.732.100/4.817.600	98,23%



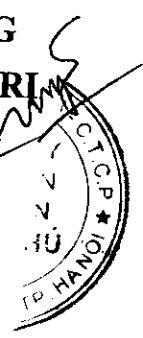
**Điều 13 Điều khoản thi hành.**

- ❖ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Cổ phần Cơ điện Trần Phú được thông qua với tỷ lệ đồng ý đạt 4.984.500 cổ phần đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần tham dự được quyền biểu quyết và có hiệu lực kể từ ngày ký.
- ❖ Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, cho cổ đông .

**Nơi nhận:**

- Các cơ quan có liên quan
- Các cổ đông
- TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS
- Công bố thông tin trên trang Website của UBCK và của công ty
- Lưu thư ký HĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Nguyễn Việt Dũng**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN TRẦN PHÚ (TRAFUCO)**

Địa chỉ: Số 41 phố Phương Liệt — Phường Phương Liệt - quận Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại: 84.4. 3 8691172 ; Fax: 84.4.3 8691802

ĐKKD số: 0100106063; cấp thay đổi lần thứ nhất ngày 9/3/2011 tại Sở KHĐT Hà nội.

Email: tranphu@hn.vnn.vn

Website: www.tranphucable.com.vn